

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 10-3-2022

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Nam
Bà Trần Thị Hồng Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Ông Nguyễn Duy Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 613/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/HNGĐ-ST ngày 10/02/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn B1, xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Ông Đặng Hoàng T, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp 1, xã T1, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(*Đương sự vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông T tự nguyện đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2017 ngày 26/10/2017.

Tuy nhiên trong quá trình chung sống chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp bất đồng quan điểm, không có hạnh phúc. Chúng tôi đã hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Nay tôi nhận thấy tình trạng hôn nhân lâm vào bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Tôi đã không còn tình cảm với

ông T, hai người đã sống ly thân; nên tôi yêu cầu Toà án giải quyết cho tôi ly hôn với ông Đặng Hoàng T.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Đặng Nguyễn A, sinh ngày 16/8/2019. Ly hôn tôi yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/12/2021, bị đơn ông Đặng Hoàng T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Nguyễn Thị H sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện Long Thành vào ngày 26/10/2017.

Về quá trình chung sống vợ chồng tôi có xảy ra cãi vã nhau về vấn đề kinh tế trong gia đình, nên tháng 5 năm 2020 đến nay chị Hảo đã tự ý dọn về nhà cha mẹ ruột chị Hảo tại Thừa Thiên Huế sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Từ tháng 5 năm 2020 đến nay tôi cũng muốn liên lạc với chị Hảo, nhưng chị Hảo không tạo điều kiện và chặn liên lạc với tôi nên vợ chồng không liên lạc với nhau.

Nay chị Hảo xin ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Đặng Nguyễn A, sinh ngày 16/8/2019. Con chung đang sống cùng mẹ tại Thừa Thiên Huế từ tháng 5 năm 2020 đến nay. Bản thân tôi rất muốn nuôi con, nhưng từ nhỏ con đã sống cùng mẹ là chị Hảo nên tôi đồng ý giao con chung cho chị Hảo được trực tiếp nuôi dưỡng, tôi mong muốn chị Hảo tạo điều kiện cho tôi được thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung nhưng hiện nay chị Hảo đang quản lý như vàng của hai gia đình cho. Tôi đồng ý để chị Hảo giữ và tôi không tranh chấp về tài sản chung trong vụ án này, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

Về nợ chung: Không có.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Đặng Hoàng T.

+ Về con chung: Giao con chung Đặng Nguyễn A, sinh ngày 16/8/2019 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau ly hôn. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Bà H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Đặng Hoàng T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H và ông T.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn” quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Đặng Hoàng T tự nguyện đăng ký kết hôn, được UBND xã T1, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 95/2017. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xác định hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Đặng Hoàng T là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà H khởi kiện yêu cầu ly hôn với lý do tình trạng hôn nhân giữa ông và ông T là trầm trọng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống; hai người đã sống ly thân. Bị đơn ông T thừa nhận tình trạng hôn nhân của hai người theo như bà H trình bày, ông T đồng ý ly hôn với bà H.

Như vậy quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; Vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau, đã sống ly thân, không muốn hàn gắn đoàn tụ cũng như cả hai đều có nguyện vọng ly hôn.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc xin ly hôn với ông Đặng Hoàng T.

[3.2] Về con chung:

Bà H và ông T đã thống nhất giao con chung Đặng Nguyễn A, sinh ngày 16/8/2019 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn, nên Hội đồng xét xử ghi nhận giao con chung cho bà H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do không có yêu cầu nên tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung:

Không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 147, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Đặng Hoàng T.

2. Về con chung: Giao con chung Đặng Nguyễn A, sinh ngày 16/8/2019 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; tạm thời ông Đặng Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đặng Hoàng T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà H đã nộp, theo Biên lai thu số 0004913 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành được trừ vào tiền án phí bà H phải chịu. Bà H đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền